

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2

PETROVIETNAM
PVPower NT2

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu: Tổ chức chương trình bồi huấn, đào tạo và hội thảo chuyên đề vận hành Hệ thống điện, Thị trường điện cho Cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 năm 2018

Phát hành ngày: ..26.11.2018.....

Bên mời thầu



GIÁM ĐỐC
Ngô Đức Nhân

....., tháng 11/2018

Chủ đầu tư/bên mời thầu	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 43/2013/QH13.
Nghị định 63/CP	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
2. Tên bên mời thầu là: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (PVPower NT2)
3. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng rút gọn (nộp báo giá) gói thầu tổ chức chương trình bồi huấn, đào tạo và hội thảo chuyên đề vận hành Hệ thống điện, Thị trường điện cho CBCNV PVPower NT2 năm 2018, Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của Bản yêu cầu báo giá này.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
5. Thông tin tóm tắt về gói thầu: Tổ chức chương trình bồi huấn, đào tạo và hội thảo chuyên đề vận hành Hệ thống điện, Thị trường điện cho CBCNV PVPower NT2 năm 2018 nhằm lựa chọn nhà thầu có kinh nghiệm trong việc tổ chức giảng dạy, có đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp có kinh nghiệm giảng dạy vận hành Hệ thống điện, Thị trường điện để giảng dạy nâng cao kiến thức về vận hành các loại hình Nhà máy điện trong Hệ thống điện, Thị trường phát điện cạnh tranh hiện tại và Thị trường bán buôn điện cạnh tranh sắp đi vào hoạt động cho CBCNV PVPower NT2.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
6. Đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu 03, Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Cam kết thực hiện gói thầu theo Mẫu số 02 Chương III;
3. Biểu giá theo Mẫu số 03 Chương III;
4. Bảng kê khai nhân sự theo Mẫu số 04 Chương III;
5. Các nội dung cần thiết khác: Không có

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 20 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử email, fax về địa chỉ:

- Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
- Địa chỉ: Ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại :0251 2225899; Fax : 0251 2225897.
- Thời hạn nộp báo giá không muộn hơn 15 giờ 00 ngày 29/11/2018. Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ

không được xem xét, báo giá sẽ được Bên mời thầu sẽ tiến hành mở thầu vào 15 giờ 30 ngày 29/11/2018.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax và được đăng tải trên trang thông tin điện tử <http://pvpnt2.vn> của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Trước khi hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu trúng thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng như sau: bằng thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành có giá trị tương đương 2% Giá trị hợp đồng (đã bao gồm thuế GTGT).

Mục 10. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/CP.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

1. Phạm vi cung cấp

Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp dịch vụ Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ đáp ứng các yêu cầu nêu tại bảng sau:

I: Nội dung Bồi huấn, học tập:

Thời gian	Nội dung	Số tiết
	Khai giảng Cập nhật tình hình Hệ thống điện Việt Nam hiện nay <ul style="list-style-type: none"> - Phụ tải hệ thống điện hiện nay - Nguồn điện - Lưới điện 	6
	Vận hành Hệ thống điện <ul style="list-style-type: none"> - Công tác điều độ hệ thống điện quốc gia hiện nay - Phối hợp Vận hành & xử lý sự cố HTĐ quốc gia - Kinh nghiệm xử lý sự cố HTĐ (vd cụ thể 1 số sự cố đặc trưng đã xảy ra) 	6
	Giới thiệu chung về thị trường điện Việt Nam <i>Mục tiêu của thị trường điện</i> <i>Lộ trình phát triển của thị trường điện</i> <i>Thị trường phát điện cạnh tranh Việt Nam hiện nay và điều kiện tiên quyết cho vận hành thị trường điện bán buôn</i>	3
	Hợp đồng mua bán điện, phương pháp xác định giá bán điện <ul style="list-style-type: none"> - Đàm phán và thực hiện HĐ MBĐ giai đoạn VCGM và VWEM - Phương pháp xác định giá HĐ MBĐ cho NMD mới - Phương pháp xác định giá HĐ MBĐ cho NMD đã VHTM 	3
	Vận hành nhà máy trong Thị trường phát điện cạnh tranh (VCGM): <ul style="list-style-type: none"> - Công tác Vận hành thị trường điện hiện nay - Thanh toán trong thị trường điện - Các tác nghiệp, xử lý sự cố,... trong ca vận hành theo thị trường điện,... 	6

	Thị trường bán buôn điện cạnh tranh VWEM - Tổng quan - Cấu trúc thị trường VWEM - Cơ chế Thị trường giao ngay - Cơ chế Hợp đồng - Thanh toán trong VWEM - So sánh VCGM và VWEM	12
<i>Sáng</i>	Thảo luận, hội thảo - Thảo luận về công tác vận hành HTĐ, TTĐ - Trao đổi kinh nghiệm vận hành, công tác tham gia Thị trường điện - Kiểm tra, lý thuyết, thực hành (chào giá, thanh toán...) - Giải đáp thắc mắc. Cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học	6
<i>Chiều</i>	Tổng kết học tập, Hội thảo công tác vận hành thị trường, vận hành hệ thống điện và cập nhật tình hình vận hành hệ thống điện, thị trường điện năm 2019	6
II: Địa điểm học, hội thảo: Hội trường Nhà máy điện Nhơn Trạch 2, áp 3, Phước Khánh, Nhơn Trạch, Đồng Nai và quy mô lớp học tối đa 30 người.		
III: Trình độ giáo viên:		
<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng đại học chính quy chuyên ngành hệ thống điện hoặc công nghệ thông tin đã trực tiếp thực hiện công tác đào tạo, hội thảo chuyên đề hệ thống điện và thị trường điện. - Hoặc, có bằng thạc sĩ chuyên ngành hệ thống điện hoặc công nghệ thông tin đã trực tiếp thực hiện công tác đào tạo, hội thảo chuyên đề hệ thống điện và thị trường điện. - Tiến độ thực hiện: Trong tháng 12/2018, 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và có văn bản yêu cầu thực hiện Hợp đồng từ Chủ đầu tư. 		

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu:

Kính gửi:

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá được phát hành ngày / /2018 chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu “.....” theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là ____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này. Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02

CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI THẦU

Ngày: [Điền ngày, tháng, năm ký cam kết]

Tên gói thầu:

Kính gửi:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu, văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và các tài liệu đính kèm hồ sơ yêu cầu do _____ [Ghi tên bên mời thầu] phát hành, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà thầu], có địa chỉ tại _____ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để cung cấp dịch vụ đào tạo và hội thảo chuyên đề vận hành Hệ thống điện, Thị trường điện cho CBCNV PVPower NT2 năm 2018, hợp pháp và theo đúng quy định của yêu cầu báo giá.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trong bản cam kết này.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

Mẫu số 03

Bên mời thầu đưa ra danh sách các hạng mục công việc của gói thầu trong cột “Mô tả công việc mời thầu” cùng với đơn vị đo lường và khối lượng mời thầu tương ứng, phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đính kèm bản yêu cầu báo giá này. Mỗi hạng mục sẽ được mô tả chi tiết theo bảng sau để nhà thầu điền giá chào cho từng hạng mục.

Số thứ tự	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hình thức quyết toán
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)	
I	Chi phí đào tạo (48 tiết và lớp học không quá 30 học viên)					
1	Chi phí chuẩn bị tài liệu giảng dạy, học tập, in, đóng quyển tài liệu, chi phí giảng dạy, ra đề thi, coi thi, chấm thi, cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học. Hội thảo tổng kết học tập tại hội trường NMĐ Nhơn Trạch 2.	gói	01	Trọn gói
2	Chi phí khác (vé máy bay, lưu trú, đi lại... của giáo viên)	gói	01	Trọn gói
	Tổng cộng giá trị trước thuế				
	Thuế GTGT				
	Tổng cộng giá trị sau thuế				

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 04

BẢN KÊ KHAI NHÂN SỰ GIÁNG DẠY

Số thứ tự	Họ và tên	Trình độ	Chuyên ngành	Kinh nghiệm

Ghi chú:

Nhà thầu phải gửi kèm theo bản lý lịch, kinh nghiệm của nhân sự để chứng minh sự đáp ứng yêu cầu so với YCBG.

C.I.C.P
14/2



CHƯƠNG IV: MẪU HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ĐÀO TẠO

Số: /

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2013 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2014;

Căn cứ nhu cầu đào tạo của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 và khả năng đáp ứng của Công ty.....

Hôm nay, ngày tháng năm 2018, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2, chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2

Địa chỉ : Ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0251 225 899 Fax: 0251 225 897

Mã số thuế: 3600897316

Đại diện: Ông Chức vụ:

Bên B:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Tài khoản:

Tại:

Mã số thuế:

Đại diện: Ông Chức vụ:

Sau khi bàn bạc và thảo luận, Hai Bên thống nhất đi đến ký kết Hợp đồng dịch vụ đào tạo và hội thảo chuyên đề vận hành Hệ thống điện, Thị trường điện cho CBCNV PVPower NT2 năm 2018 với nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG, GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

1.1. Nội dung Hợp đồng:

- Bên A đồng ý giao và Bên B đồng ý nhận tổ chức thực hiện khóa đào tạo và hội thảo chuyên đề vận hành Hệ thống điện, Thị trường điện cho CBCNV PVPower NT2 năm 2018 theo nội dung chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm hợp đồng này.

- Hình thức Hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

1.2. Tổng Giá trị hợp đồng (Đã bao gồm thuế VAT): đồng.

- Phương thức thanh quyết toán: Theo quy định tại Điều 3.

Giá trị nêu trên đã bao gồm các loại thuế, phí và tất cả các chi phí khác để Bên B thực hiện các nghĩa vụ theo quy định trong Hợp đồng.

ĐIỀU 2: KHÓI LUẬNG CÔNG VIỆC, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TRIỂN KHAI

- Số lượng học viên: Theo danh sách đề cử của bên A (Số lượng không quá 30 học viên/lớp);

- Danh sách giáo viên: Theo Báo giá của Bên A, Chi tiết theo Phụ lục Hợp đồng (nếu có thay đổi phải thông báo cho Bên A trước 03 ngày làm việc và được sự chấp thuận của Bên A);

- Số lượng lớp: 01 lớp;

- Thời gian đào tạo: Dự kiến trong tháng 12/2018, Bên B sẽ thực hiện Hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ khi có văn bản yêu cầu thực hiện Hợp đồng của Bên A và Bên A đã nhận được đủ tài liệu giảng dạy từ Bên B cho việc thực hiện các công việc nêu trên;

- Thời lượng đào tạo: Đào tạo liên tục 48 tiết học;

- Địa điểm tổ chức lớp học và hội thảo: Tại hội trường NMĐ Nhơn Trạch 2 (Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2), ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai;

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Thanh toán bằng chuyển khoản, đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam.

- Bên A thanh toán cho Bên B giá trị Hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT làVNĐ trong vòng 30 ngày làm việc sau khi kết thúc khóa học và Bên A nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán bản gốc bao gồm:

+ Công văn đề nghị thanh toán;

+ Hóa đơn thuế GTGT hợp pháp, hợp lệ;

+ Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học;

+ Biên bản xác nhận hoàn thành công việc;

+ Biên bản thanh lý Hợp đồng.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN

4.1. Trách nhiệm Bên A

- Cử cán bộ phối hợp với Bên B tổ chức lớp học.
- Cung cấp danh sách học viên cho Bên B trước khi khóa học bắt đầu 05 ngày.
- Giám sát, kiểm tra và đôn đốc Bên B thực hiện nội dung công việc theo hợp đồng.
- Bảo đảm học viên đi học đầy đủ, đúng giờ và đúng địa điểm.
- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất để tổ chức lớp học.
- Nghiệm thu và thanh toán đầy đủ cho Bên B đúng theo Điều 3 của hợp đồng.

4.2. Trách nhiệm Bên B

- Thực hiện đầy đủ khối lượng các công việc được quy định tại điều 1 của Hợp đồng.
- Cung cấp giảng viên đạt trình độ và giảng dạy theo phương pháp tiêu chuẩn, giảng dạy đúng lịch học và đảm bảo chất lượng.
 - Phối hợp chặt chẽ với Bên A trong việc tổ chức quản lý chất lượng học tập như: thông báo kịp thời cho Bên A về số lượng học viên tham gia khóa học, cùng nhau nhắc nhở học viên tham gia đầy đủ khóa học để đạt được chất lượng tốt hơn.
 - Tạo điều kiện thuận lợi để Bên A kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện hợp đồng.
 - Chuẩn bị bài kiểm tra cuối khóa cho học viên và gửi kết quả bài kiểm tra cho người quản lý lớp của Bên A.
 - Cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học cho các học viên hoàn thành bài kiểm tra cuối khóa.
 - Bằng kinh phí của mình, Bên B phải thực hiện việc đào tạo lại nếu Bên B đào tạo không đạt yêu cầu chất lượng.
- Có trách nhiệm bảo vệ, giải trình các tài liệu, hồ sơ do Bên B lập trong phạm vi công việc Hợp đồng trước cơ quan, các cấp có thẩm quyền theo yêu cầu của Bên A.
- Trước khi Hợp đồng có hiệu lực, Bên B phải nộp cho Bên A bảo lãnh thực hiện Hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh không bị hủy ngang do ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc chuyển vào tài khoản của Bên A (số tài khoản.....). Giá trị bảo đảm thực hiện Hợp đồng tối thiểu tương ứng 2% tổng giá trị Hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT. Bảo đảm thực hiện Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng. Bảo đảm thực hiện Hợp đồng được trả cho Bên A như một khoản bồi thường cho bất cứ thiệt hại nào phát sinh do lỗi của Bên B khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo Hợp đồng.

ĐIỀU 5: NGHIỆM THU HỢP ĐỒNG

Bên A sẽ tổ chức nghiệm thu, ký biên bản xác nhận hoàn thành công việc và Biên bản thanh lý hợp đồng cho Bên B trong vòng 10 ngày kể từ ngày khóa học kết thúc.

ĐIỀU 6: BẢO MẬT THÔNG TIN

Các bên cam kết không được tiết lộ các bí quyết kĩ thuật - công nghệ, bí mật thương mại và các thông tin, dữ liệu biết được trong quá trình thực hiện hợp đồng này cho bên thứ ba bất kỳ trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu cung cấp hoặc pháp luật có quy định khác.

ĐIỀU 7: VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu bên nào vi phạm một trong những điều khoản đã thỏa thuận tại hợp đồng thì phải chịu phạt vi phạm hợp đồng với mức phạt tối đa bằng 8% tổng giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm.

- Bên vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho Bên kia thì phải bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 8: TRƯỞNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như: động đất, bão, lũ lụt, lốc, sóng thần, lở đất, sét đánh, cháy, nổ, dịch bệnh, đình công, nội chiến, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, các thảm họa khác chưa lường hết được và sự thay đổi chính sách hoặc sự ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

- Khi có sự kiện bất khả kháng xảy ra, Bên Bị ảnh hưởng của sự kiện này phải tìm mọi biện pháp khắc phục đồng thời phải thông báo ngay trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm sự kiện bất khả kháng xảy ra.

- Trong thời hạn 60 ngày kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng mà Bên Bị ảnh hưởng không khắc phục được thì các Bên có quyền thoả thuận làm thủ tục chấm dứt hợp đồng mà không phải bồi thường thiệt hại. Bên A thanh toán cho Bên B giá trị hợp đồng tương ứng với khối lượng công việc đã hoàn thành.

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hai bên thanh lý hợp đồng

- Các Phụ lục kèm theo là bộ phận không thể tách rời và là căn cứ để thực hiện Hợp đồng này.

- Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản quy định trong Hợp đồng này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, cả hai bên cùng bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác và trung thực, đảm bảo quyền lợi của cả hai bên.

- Trong trường hợp không thể thương lượng được thì các bất đồng được đưa ra Tòa Kinh tế - Tòa án nhân dân nơi Bên A đặt trụ sở để giải quyết. Quyết định của tòa được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc đối với cả hai bên.

- Hợp đồng này được lập thành 06 (sáu) bản, có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 04 (bốn) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG
(Kèm theo hợp đồng số /2018/HĐĐT..... ký ngày.....tháng.....năm 2018)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Hình thức quyết toán
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)	
I	Chi phí đào tạo (48 tiết và lớp học không quá 30 học viên)					
1	Chi phí chuẩn bị tài liệu giảng dạy, học tập, in, đóng quyển tài liệu, chi phí giảng dạy, ra đề thi, coi thi, chấm thi, cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học. Hội thảo tổng kết học tập tại hội trường NMD Nhơn Trạch 2.	gói	01	Trọn gói
2	Chi phí khác (vé máy bay, lưu trú, đi lại... của giáo viên)	gói	01	Trọn gói
	Tổng cộng giá trị trước thuế				
	Thuế GTGT				
	Tổng cộng giá trị sau thuế				



DANH SÁCH GIÁNG VIÊN

(Kèm theo hợp đồng số /2018/HĐĐT..... ký ngày.....tháng.....năm 2018)

ĐI
Ở
LÝ
DN

I: Nội dung Bồi huấn, học tập:

Thời gian	Nội dung	Số tiết
	Khai giảng Cập nhật tình hình Hệ thống điện Việt Nam hiện nay <ul style="list-style-type: none"> - Phụ tải hệ thống điện hiện nay - Nguồn điện - Lưới điện 	6
	Vận hành Hệ thống điện <ul style="list-style-type: none"> - Công tác điều độ hệ thống điện quốc gia hiện nay - Phối hợp Vận hành & xử lý sự cố HTĐ quốc gia - Kinh nghiệm xử lý sự cố HTĐ (vd cụ thể 1 số sự cố đặc trưng đã xảy ra) 	6
	Giới thiệu chung về thị trường điện Việt Nam <i>Mục tiêu của thị trường điện</i> <i>Lộ trình phát triển của thị trường điện</i> <i>Thị trường phát điện cạnh tranh Việt Nam hiện nay và điều kiện tiên quyết cho vận hành thị trường điện bán buôn</i>	3
	Hợp đồng mua bán điện, phương pháp xác định giá bán điện <ul style="list-style-type: none"> - Đàm phán và thực hiện HĐ MBĐ giai đoạn VCGM và VWEM - Phương pháp xác định giá HĐ MBĐ cho NMĐ mới - Phương pháp xác định giá HĐ MBĐ cho NMĐ đã VHTM Vận hành nhà máy trong Thị trường phát điện cạnh tranh (VCGM): <ul style="list-style-type: none"> - Công tác Vận hành thị trường điện hiện nay - Thanh toán trong thị trường điện - Các tác nghiệp, xử lý sự cố,... trong ca vận hành theo thị trường điện,... 	3
		6

	Thị trường bán buôn điện cạnh tranh VWEM - Tổng quan - Cấu trúc thị trường VWEM - Cơ chế Thị trường giao ngay - Cơ chế Hợp đồng - Thanh toán trong VWEM - So sánh VCGM và VWEM	12
<i>Sáng</i>	Thảo luận, hội thảo - Thảo luận về công tác vận hành HTĐ, TTĐ - Trao đổi kinh nghiệm vận hành, công tác tham gia Thị trường điện - Kiểm tra, lý thuyết, thực hành (chào giá, thanh toán...) - Giải đáp thắc mắc. Cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học	6
<i>Chiều</i>	Tổng kết học tập, Hội thảo công tác vận hành thị trường, vận hành hệ thống điện và cập nhật tình hình vận hành hệ thống điện, thị trường điện năm 2019	6
II: Địa điểm học, hội thảo: Hội trường Nhà máy điện Nhơn Trạch 2, áp 3, Phước Khánh, Nhơn Trạch, Đồng Nai và quy mô lớp học tối đa 30 người.		

MẪU BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: (sau đây gọi là chủ đầu tư/bên mời thầu)

Theo đề nghị của _____ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu: “.....” và cam kết sẽ ký kết hợp đồng dịch vụ cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);⁽²⁾

Theo quy định trong bản yêu cầu báo giá (hoặc hợp đồng), nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư/bên mời thầu bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, _____ [Ghi tên của ngân hàng] có trụ sở đăng ký tại _____ [Ghi địa chỉ của ngân hàng⁽³⁾] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là _____ [Tương ứng với 2% giá trị Hợp đồng]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư/bên mời thầu bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn _____ [Ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của chủ đầu tư/bên mời thầu thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày---tháng---năm (4).

Đại diện hợp pháp của ngân hàng
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì bên mời thầu sẽ báo cáo chủ đầu tư/bên mời thầu xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của _____ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu trúng thầu gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] đã ký hợp đồng số _____ [Ghi số hợp đồng] ngày _____ tháng _____ năm _____ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.